

Số: 217/2021/QĐST-DS

Củ Chi, ngày 28 tháng 5 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hùng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Văn Rồi.

2/ Bà Trần Thị Lợi.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 394/2015/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2015 về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đoàn Văn Th, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: 244B đường V, phường 11, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có ông Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1964; địa chỉ: số 04, khu phố 2, thị trấn C, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn:

1/ Ông Trần Văn T1, sinh năm: 1946; (chết năm 2018)

2/ Bà Nguyễn Thanh Th, sinh năm: 1954 (có mặt)

Cùng ngụ địa chỉ: 238, tổ 12, ấp Th1, xã T2, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông T1 gồm:

1/ Ông Trần Văn Th6, sinh năm: 1977; (có đơn xin vắng mặt)

2/ Ông Trần Văn Th2, sinh năm: 1980; (có đơn xin vắng mặt)

3/ Ông Trần Văn B, sinh năm: 1983; (có đơn xin vắng mặt)

4/ Bà Trần Thị Th3, sinh năm: 1991; (có đơn xin vắng mặt)

5/ Bà Trần Thanh Th4, sinh năm: 1973; (có đơn xin vắng mặt)

6/ Bà Trần Thị Thanh Th5, sinh năm: 1999; (có đơn xin vắng mặt)

Cùng ngụ địa chỉ: tổ 12, ấp Th1, xã T2, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trần Văn Th6, sinh năm: 1977; (có đơn xin vắng mặt)

2/ Ông Trần Văn Th2, sinh năm: 1980; (có đơn xin vắng mặt)

3/ Ông Trần Văn B, sinh năm: 1983; (có đơn xin vắng mặt)

4/ Ông Hoàng Minh T3, sinh năm: 1983; (có đơn xin vắng mặt)

5/ Bà Lê Thị L2, sinh năm: 1986; (có đơn xin vắng mặt)

6/ Bà Lê Thị B2, sinh năm: 1988; (có đơn xin vắng mặt)

- 7/ Bà Trần Thị T4, sinh năm: 1991; (có đơn xin vắng mặt)
8/ Bà Nguyễn Thị Thùy Tr1, sinh năm: 1984; (có đơn xin vắng mặt)
9/ Bà Đinh Thị D, sinh năm: 1977; (có đơn xin vắng mặt)
10/ Ông Trần Trọng Ngh, sinh năm: 1997; (có đơn xin vắng mặt)
11/ Bà Trần Thị Thanh Th3, sinh năm: 1999; (có đơn xin vắng mặt)
12/ Bà Trần Thị Th4, sinh năm: 1991; (có đơn xin vắng mặt)
13/ Bà Phan Bảo Ng, sinh năm: 1985; (có đơn xin vắng mặt)
14/ Ông Võ Tấn Th7, sinh năm: 1964; (có đơn xin vắng mặt)
15/ Bà Trần Thị Việt Ph, sinh năm: 1965; (có đơn xin vắng mặt)
16/ Bà Võ Thị Việt Ph1, sinh năm: 1985; (có đơn xin vắng mặt)
17/ Ông Nguyễn Trung Th8, sinh năm: 1984; (có đơn xin vắng mặt)
18/ Bà Lý Thị Mai O, sinh năm: 1983. (có đơn xin vắng mặt)

Cùng ngụ địa chỉ: tổ 12, ấp Th1, xã T2, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Th và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông T1 hoàn trả cho ông Đoàn Văn Th số tiền 1.100.000.000 đồng (Một tỷ một trăm triệu đồng); Trả 01 lần ngay sau bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ngay sau khi bà Th và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông T1 trả đủ tiền cho ông Th, Ông Th chuyển nhượng lại toàn bộ phần đất có diện tích 498,5 m² thuộc các thửa 1329, 3138 tờ bản đồ số 4, địa chỉ thửa đất xã T2 thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 1499/QSDĐ/HTH ngày 04/8/2000 của UBND huyện Củ Chi cấp cho ông Trần Văn T1 (cập nhật trang 4 mang tên ông Đoàn Văn Th) cho bà Th; Tất cả chi phí chuyển nhượng bà Th và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông T1 chịu.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Th và ông T1 phải chịu nhưng bà Th, ông T1 là người trên 60 tuổi và có đơn xin miễn án phí do đó được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho ông Đoàn Văn Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.750.000đ (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA/2014/0002067 ngày 10/11/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND H. Củ Chi;
- Chi cục THADS H. Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ (12b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hùng Vương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

